

CÔNG TY TNHH MTV
PHÚ AN THẠNH –
LONG AN
Số: 02./QĐ-PAT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tây Ninh, ngày 22 tháng 05 năm 2026

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH
CV ĐẾN Số:.....
Ngày: 25/5/2026
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

BQL KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số:.....
Ngày: 25/5/2026
Chuyển:.....
Số và ký hiệu HS:.....

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV PHÚ AN THẠNH

Căn cứ vào quyền hạn, chức năng và thực tế hoạt động của Công ty
Theo đề nghị của Trưởng bộ phận Quản lý môi trường;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở của Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh – Long An (Quyển nội dung Kế hoạch kèm theo).

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

1. Giao Bộ phận môi trường phối hợp với các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung theo kế hoạch và đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.
2. Lực lượng ứng phó sự cố được nêu trong kế hoạch trực tiếp tham gia xử lý sự cố hóa chất.
3. Định kỳ theo quy định của nhà nước: Công ty tổ chức (hoặc cử người tham gia) huấn luyện an toàn hóa chất, an toàn vệ sinh lao động, an toàn PCCC, môi trường,..... cho người lao động tại đơn vị.

Điều 3: Các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Trường hợp nội dung kế hoạch không còn phù hợp thì Bộ phận môi trường có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Công ty để được chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố chất thải phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Sở NNMT Tỉnh Tây Ninh;
- BQLKKT Tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Bến Lức;
- Lưu: vp; Web (Scan);

GIÁM ĐỐC



Trần Bích Nga

CÔNG TY TNHH MTV PHÚ AN THẠNH-LONG AN



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG
PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI KCN PHÚ
AN THẠNH**

TÂY NINH, THÁNG 5 NĂM 2026

CÔNG TY TNHH MTV PHÚ AN THẠNH-LONG AN



KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI KCN PHÚ AN THẠNH

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH

Số:
CV ĐẾN Ngày: 25/5/2026
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

BQL KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH

Số:
ĐẾN Ngày: 25/5/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẾN LỨC

Số:
ĐẾN Ngày: 25/5/2026
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Đơn vị lập Kế hoạch

CÔNG TY TNHH MTV PHÚ AN THẠNH-LONG AN



Trần Bích Nga

TÂY NINH, THÁNG 5 NĂM 2026

MỤC LỤC

I. MỞ ĐẦU.....	2
1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.....	2
1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.....	2
II. THÔNG TIN CHUNG.....	3
2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động.....	3
2.2. Thông tin chung về cơ sở:.....	3
III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải 6	
3.1. Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải: 6	
3.2. Dự báo về sự cố chất thải.....	6
3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải.....	8
IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải.....	11
V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải.....	12
5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.....	12
5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải.....	13
5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận.....	16
5.4. Tổ chức chỉ huy.....	17
5.5. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của cơ sở về ứng phó sự cố chất thải.....	17
VI. Kết luận và kiến nghị.....	18
6.1. Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng.....	18
6.2. Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.....	18
6.3. Kiến nghị của cơ sở.....	19

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI KHU CÔNG
NGHIỆP PHÚ AN THẠNH**

*(Ban hành theo Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 07 năm 2025 của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường)*

**CÔNG TY TNHH MTV PHÚ AN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
THẠNH – LONG AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../KNPNUPSC/PAT-LA Long An, ngày 19 tháng 05 năm 2026

**KẾ HOẠCH
PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI**

I. MỞ ĐẦU

1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải

- Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư 02/2022/TT – BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư 07/2025/TT – BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2022/TT – BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

- Căn cứ Thông tư 41/2025/TT – BTNMT ngày 14/07/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường;
- Căn cứ Giấy phép môi trường số 274/GPMT-BTNMT ngày 27/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp cho Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An;

II. THÔNG TIN CHUNG

2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động

KCN Phú An Thạnh nằm trên đường tỉnh 830, thuộc xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh. Là cửa ngõ phía bắc của miền Tây Nam Bộ. Phía Bắc, Đông giáp xã Lương Hoà; phía Nam giáp xã Long Cang; phía Tây giáp xã Bình Đức.

KCN có đặc điểm khí hậu chung của tỉnh Tây Ninh; là vùng nhiệt đới gió mùa, cận xích đạo. Nhiệt độ bình quân nhiều năm trên toàn tỉnh là 27⁰C. Nhiệt độ trung bình tháng biến đổi theo mùa, nhiệt độ thấp thường rơi vào các tháng mùa mưa, nhiệt độ cao thường rơi vào các tháng mùa khô. Chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm khá lớn.

2.2. Thông tin chung về cơ sở:

- Tên công ty: Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh – Long An;
- Tên dự án đầu tư: Mở rộng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN Phú An Thạnh giai đoạn 1 lên 352,5711 ha;
- Địa điểm hoạt động: Tỉnh lộ 830, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh;
- Địa điểm trụ sở chính: Tỉnh lộ 830, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh;
- Điện thoại: 02723.655.746;
- Người liên lạc: Ông Phạm Tiến Việt – Quản lý môi trường;
- Giấy phép môi trường số 274/GP-BTNMT cấp ngày 27/10/2022;
- Quy mô, công suất, loại hình sản xuất: KCN Phú An Thạnh có diện tích 352,5711 ha. Ngành nghề hoạt động: kinh doanh đầu tư, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp. Theo quyết định số 3691/QĐ – UBND ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu xây

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

dụng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Phú An Thạnh xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, sau khi tiến hành mở rộng, tổng lưu lượng nước thải phát sinh từ KCN Phú An Thạnh bằng khoảng 13.212 m³/ngày đêm. Phạm vi, quy mô của dự án theo quyết định phê duyệt ĐTM số 1495/QĐ – BTNMT ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các hạng mục chính của dự án gồm:

+ Giải phóng mặt bằng, san nền, xây dựng hệ thống đường giao thông, hệ thống cấp nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc, cây xanh, hệ thống thu gom nước mưa thoát nước thải trên phạm vi diện tích đất mở rộng 79,9786ha;

+ Cải tạo nâng công suất của trạm xử lý nước thải số 1 của khu công nghiệp Phú An Thạnh giai đoạn 1 từ 3.300m³/ngày đêm lên 5.000m³/ngày đêm và đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải số 2 với công suất 8.212 m³/ngày đêm gồm 2 mô đun có công suất lần lượt là 4.000m³/ngày đêm và 4.212m³/ngày đêm, nâng tổng công suất trạm xử lý nước thải trên phạm vi toàn khu công nghiệp Phú An Thạnh giai đoạn 1 lên 13.212m³/ngày đêm;

+ Xây dựng 01 bể ứng phó sự cố dung tích 15.000m³ tại trạm xử lý nước thải số 1 và 02 bể ứng phó sự cố dung tích lần lượt là 12.000m³ và 12.636m³ tại trạm xử lý nước thải số 2; Kết nối hạ tầng trên toàn bộ diện tích 352,5711ha của khu công nghiệp Phú An Thạnh giai đoạn 1. Thời điểm hiện tại theo GPMT, Chủ dự án đã hoàn thành xây dựng các công trình cụ thể như sau:

++ 01 bể sự cố dung tích 15.000m³;

++ Hoàn thành cải tạo, nâng công suất trạm XLNT số 1 của KCN Phú An Thạnh từ 3.300 m³/ngày đêm lên thành 5.000 m³/ngày đêm; đảm bảo nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột A, K_q = 0,9; K_f = 1,0) và xả thải vào nguồn tiếp nhận là kênh Nước Mực trước khi chảy ra sông Vàm Cỏ Đông. Tọa độ vị trí xả nước thải theo VN – 2000 là: X = 577876; Y = 1181133.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

++ Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 phần diện tích 272,5925ha (Hệ thống đường giao thông, hệ thống cấp nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc, cây xanh, hệ thống thu gom nước mưa thoát nước thải);

++ Hoàn thiện tỷ lệ cây xanh trong KCN giai đoạn 1 phần diện tích 272,5925ha;

Trong giai đoạn tiếp theo, để phù hợp với tỷ lệ lấp đầy của KCN (hoặc lượng nước thải phát sinh từ các dự án đầu tư thứ cấp vào KCN), chủ dự án cam kết sẽ xây dựng hoàn thiện các công trình như sau:

+ Hệ thống đường giao thông, hệ thống cấp nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc, cây xanh, hệ thống thu gom thoát nước mưa, hệ thống thu gom thoát nước thải trên phạm vi diện tích đất mở rộng 79,9786ha;

+ Đầu tư xây dựng và vận hành trạm XLNT số 2 có tổng công suất xử lý 8.212 m³/ngày đêm trên khu đất diện tích 2,0494 ha nằm phía Bắc của dự án sát khu vực hồ sinh thái, bao gồm 2 mô đun (mô đun 1 và mô đun 2) có công suất lần lượt là 4.000 m³/ngày đêm và 4.212 m³/ngày đêm. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột A, K_q = 0,9; K_f = 0,9) tại trạm XLNT số 2 được thải vào kênh Rạch Vong thông qua 01 cửa xả nằm phía Bắc của Dự án. Quy trình công nghệ xử lý cho từng mô đun của trạm XLNT số 2 tương tự như giai đoạn hiện tại như sau: Nước thải đầu vào → Hồ thu → Máy lược rác → Bể tách dầu → Cụm bể trung hòa – Phản ứng (Bể điều chỉnh pH → Bể keo tụ → Bể tạo bông) → Bể lắng hóa lý 1 → Bể anoxic → Bể MBBR → Bể hiếu khí → Bể keo tụ, tạo bông → Bể lắng sinh học → Bể phản ứng hóa lý → Bể lắng hóa lý 2 → Bể khử trùng → Hồ kiểm chứng → Nguồn tiếp nhận;

+ Xây dựng 02 bể ứng phó sự cố dung tích lần lượt là 12.000m³ và 12.636m³ tại trạm xử lý nước thải số 2;

- **Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

STT	CHUNG LOẠI	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG PHÁT SINH ĐĂNG KÝ THEO GPMT	KHỐI LƯỢNG PHÁT SINH TẠI THỜI ĐIỂM XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
1	Nước thải	m ³ /ngày	5.000	2.500
2	Chất thải sinh hoạt	Kg/ngày	20	20
3	Chất thải công nghiệp thông thường	Kg/tháng	1.130	750
4	Chất thải nguy hại	Kg/năm	60.225	30.000

III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

3.1. Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải:

- Đối với nhóm chất thải rắn:
 - Kho lưu chứa chất thải nguy hại;
 - Kho lưu chứa bùn thải nguy hại;
 - Kho chứa hoá chất rắn phục vụ cho việc vận hành, xử lý nước thải;
- Đối với nhóm chất thải lỏng:
 - Các hạng mục công trình, bồn bể, thiết bị của hệ thống xử lý nước thải;
 - Khu vực các bồn chứa hoá chất lỏng;

3.2. Dự báo về sự cố chất thải

• Đối với nhóm chất thải rắn:

Vị trí	Nguyên nhân	Dự báo chất ô nhiễm phát tán; phạm vi, đối tượng bị tác động
Kho chứa chất thải nguy hại	<ul style="list-style-type: none"> - Tràn đổ chất thải lỏng (dầu nhớt thải). - Để lẫn lộn các loại chất thải với nhau. - Sự cố cháy nổ trong kho chứa chất thải 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất ô nhiễm phát tán là dầu thải lỏng; phạm vi ở trong kho chứa chất thải; - Chất thải để lẫn lộn có thể gây ra các phản ứng khác nhau gây nguy hiểm, thậm chí cháy nổ, ảnh hưởng đến kho chứa, nơi lưu chứa.
Kho chứa bùn thải nguy hại	<ul style="list-style-type: none"> - Lưu chứa trong thời gian dài, đầy kho chứa gây tràn đổ 	<p>Chất ô nhiễm phát tán là lượng bùn thải nguy hại bị tràn đổ. Phạm vi ảnh hưởng nhỏ, ở khu vực trước kho chứa. Đối tượng bị tác động chính: rãnh thu nước trước kho chứa chảy về hồ gom nước thải tập trung của KCN.</p>
Kho chứa hoá chất rắn	<ul style="list-style-type: none"> - Bể, vỏ bao chứa hoá chất do tác động cơ học. 	<p>Chất ô nhiễm phát tán là các loại hoá chất rơi vãi; các sản phẩm sau phản ứng của các hoá chất rơi vãi khi kết hợp với nhau....Phạm vi ảnh hưởng đánh giá trong khu vực kho chứa.</p>

• Đối với nhóm chất thải lỏng:

Vị trí	Nguyên nhân	Dự báo chất ô nhiễm phát tán; phạm vi, đối tượng bị tác động
Các bể chứa nước thải của các công đoạn xử lý	<ul style="list-style-type: none"> - Các bể chứa bị tràn đầy. - Chất lượng nước thải đầu ra không đạt Quy chuẩn tiếp nhận 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất ô nhiễm phát tán là các thành phần ô nhiễm hữu cơ, ô nhiễm vô cơ, vi sinh vật gây hại tồn tại trong nước thải công nghiệp tiếp nhận. - Phạm vi, đối tượng tác động: là khu đất xung quanh vị trí xử lý; nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý là Kênh Nước Mực.
Bồn chứa hoá chất lỏng thành phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Tràn đổ, rò rỉ, bục vỡ bồn chứa hoá chất thành phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất ô nhiễm phát tán là các chủng loại hoá chất của từng loại bồn chứa. - Phạm vi, đối tượng tác động là vị trí xung quanh bên trong kho chứa hoá chất thành phẩm.

3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

Công trình/ thiết bị	Sự cố thường gặp	Biện pháp phòng ngừa
HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI		
Máy tách rác	<ul style="list-style-type: none"> - Nghẹt rác. - Hư hệ thống khay cơ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành làm vệ sinh SCR. - Kiểm tra và sửa chữa.
Bể thu gom	<ul style="list-style-type: none"> - Hư bơm do rỉ sét. - Phao tự động bị hư do dây bị ăn mòn, đứt. - Bơm hư do bị hiện tượng nước va. - Bơm nước không lên do rác 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và thay thế kịp thời. - Lắp đặt van 1 chiều và van hấp thu hiện tượng nước va. - Làm vệ sinh bơm, kiểm tra lại hệ thống điện. - Luôn luôn lắp đặt bơm dự phòng chạy luân phiên.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

	làm nghẹt cánh bơm, điện áp không đủ.	
Bể điều hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Phao tự động bị hư do dây bị ăn mòn, đứt. - Bơm hư do bị hiện tượng nước va. - Bơm nước không lên do rác làm nghẹt cánh bơm, điện áp không đủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và thay thế kịp thời. - Lắp đặt van 1 chiều và van hấp thu hiện tượng nước va. - Làm vệ sinh bơm, kiểm tra lại hệ thống điện. - Luôn luôn lắp đặt bơm dự phòng chạy luân phiên
Bể keo tụ tạo bông	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả tạo bông không đạt do thiếu hóa chất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bơm định lượng, hệ thống điện, hệ hoá chất.
Bể sinh học và bể lắng	<ul style="list-style-type: none"> - Bùn nổi trên bề mặt bể lắng; - Nước thải sau xử lý có màu đục. - Bùn trong bể sinh học có xu hướng trở nên đen; - Lớp sóng bọt trắng dày trong bể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng lượng khí thổi vào bể để duy trì DO trong khoảng 1,5 - 2,5 mg/l; Giảm F/M; tăng pH lên 7 và bổ sung thiếu hụt dinh dưỡng đạt tỷ số BOD:N:P = 100:5:1 - Giảm sự khuấy trộn, tăng lượng bùn thải; - Tăng công suất thiết bị thổi khí; - Giảm bùn thải và giám sát những dòng thải mà có thể chứa các chất hoạt động bề mặt.
Khử trùng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả khử trùng không đạt do không đủ lượng hóa chất cần thiết trong nước; 	<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán lại lượng hóa chất thêm vào cho phù hợp. - Kiểm tra, sửa chữa/thay bơm mới.
HỆ THỐNG XỬ LÝ BÙN, KHO CHỨA BÙN		
Máy ép bùn	<ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng ẩm trong bùn còn cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng thời gian nén bùn trong khung.
Kho lưu chứa bùn	<ul style="list-style-type: none"> - Tràn đổ, rơi vãi ra xung quanh. - Hàm lượng nước trong bùn 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bao lưu chứa có dung tích lớn như bao jumbo 500kg với độ bền cơ học cao theo thời gian và thời tiết.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

	rò rỉ ra môi trường xung quanh.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kho chứa với diện tích đủ lớn để lưu chứa bùn trong thời gian dài, phù hợp với quá trình chuyển giao bùn cho đơn vị có chức năng xử lý. - Xây dựng nền kho chứa bằng bê tông chống thấm, có rãnh thu gom nước rò rỉ từ bùn, thu gom nước rỉ về hệ thống xử lý nước thải để xử lý.
KHO LƯU CHỨA CHẤT THẢI RẮN THÔNG THƯỜNG, CHẤT THẢI NGUY HẠI		
Kho lưu chứa chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại	<ul style="list-style-type: none"> - Tràn đổ, rơi vãi ra xung quanh. - Chất thải nguy hại dạng lỏng rò rỉ ra môi trường xung quanh. - Các loại chất thải nguy hại dễ lẫn lộn có thể gây phản ứng cháy nổ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kho chứa với diện tích đủ lớn để lưu chứa bùn trong thời gian dài, phù hợp với quá trình chuyển giao bùn cho đơn vị có chức năng xử lý. - Xây dựng nền kho chứa bằng bê tông chống thấm, gờ chống tràn đổ ra môi trường bên ngoài. - Các loại chất thải phải được phân loại, tách riêng từng mã chất thải, lưu vào từng thùng chứa riêng biệt. Bên trong kho chứa phải có dụng cụ chữa cháy như: bình chữa cháy, cát đập lửa...
KHO LƯU CHỨA HOÁ CHẤT		
Kho chứa hoá chất rắn	<ul style="list-style-type: none"> - Rò rỉ, rơi vãi do bọc bao chứa. - Tràn đổ ra môi trường xung quanh. - Các loại hoá chất có thể phản ứng với nhau gây 	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nhà cung cấp phải cung cấp hoá chất còn hạn sử dụng, date càng mới càng tốt. Bao bì chứa hoá chất phải làm bằng vật liệu chắc chắn, có độ bền cao. Xe chuyên chở hoá chất hay kho chứa không để vật sắc nhọn. - Xây dựng kho chứa với diện tích lưu

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

	cháy nổ, mất an toàn.	<p>chứa phù hợp với từng đợt đặt hàng, không lầy tập trung quá nhiều cùng lúc. Kho chứa phải xây dựng trên nền cao ráo, bê tông chống thấm, biển báo...</p> <p>- Không được để các loại hoá chất có thể phản ứng với nhau gây cháy nổ. Tại kho chứa luôn phải có dụng cụ chữa cháy phòng sự cố.</p>
Kho chứa hoá chất lỏng thành phẩm, đường ống dẫn hoá chất	<p>- Rò rỉ, bục vỡ bồn chứa hoá chất.</p> <p>- Đường ống truyền tải hoá chất bị nghẹt hoặc bị xì bể.</p>	<p>- Các loại bồn chứa hoá chất sử dụng vật liệu nhựa siêu bền PE của Công ty Hong Giao sản xuất, chống ăn mòn hoá chất.</p> <p>- Bao quanh khu vực bồn chứa được xây dựng tường thành bao bằng bê tông cốt thép cao 0,7m, phủ lớp chống ăn mòn bằng vật liệu FRP. Khi gặp tràn đổ hoá chất lỏng, xung quanh khu vực bồn chứa đều có các rãnh thu hồi chảy về hố gom, lượng hoá chất tràn đổ sẽ được bơm thu hồi triệt để để sử dụng lại hoặc xử lý nếu có lẫn lộn.</p> <p>- Đường ống dẫn hoá chất được sử dụng là vật liệu uPVC siêu bền chống ăn mòn của các thương hiệu nổi tiếng như Bình Minh, độ dày PN10 rất cao, bền chắc theo thời gian và thời tiết.</p>

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải

4.1. Xác định hạng mục, công trình xảy ra sự cố, nguyên nhân xảy ra sự cố:

Xác định được các hạng mục, công trình xảy ra sự cố, nguyên nhân xảy ra sự cố như theo liệt kê ở mục 3.1 trên.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

- 4.2. Thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường.
- 4.3. Xác định loại, số lượng, khối lượng chất ô nhiễm bị phát tán, thải ra môi trường.
- 4.4. Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật
- 4.5. Thực hiện các biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động.
- 4.6. Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm.
- 4.7. Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố chất thải cho cộng đồng để phòng tránh các tác động xấu từ sự cố chất thải.
- 4.8. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường báo cáo cấp trên trực tiếp.
- 4.9. Trường hợp phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường của sự cố môi trường vượt ra ngoài phạm vi cơ sở, đơn vị hành chính thì người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải báo cáo cấp trên trực tiếp để chỉ đạo ứng phó sự cố.
- 4.10. Báo cáo và lưu giữ hồ sơ, tài liệu về sự cố chất thải theo quy định.

V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải

5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra

- Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của cơ sở:

TT	HỌ TÊN	BỘ PHẬN	SĐT	VỊ TRÍ ĐƯỢC PHÂN CÔNG
1	Phạm Tiến Việt	Môi trường	0908984992	Tổ trưởng
2	Trương Minh Thảo	M&E	0903091658	Tổ phó
3	Nguyễn Xuân Thông	NMCN	0977553032	Tổ phó
4	Võ Minh Thông	NMNT	0394008859	Tổ phó
5	Nguyễn Thị Hoa	NMNT	0354581908	Tổ viên
6	Phạm Phúc Hậu	NMNT	0587387287	Tổ viên
7	Trần Mai Quốc Tiến	NMNT	0369553310	Tổ viên

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

8	Huỳnh Ngọc Sang	NMCN	0937505128	Tổ viên
9	Lê Thanh Châu	NMCN	0373572142	Tổ viên
10	Trần Văn Lập	NMCN	0363719769	Tổ viên

- Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó sự cố chất thải

TT	TÊN CƠ QUAN	HỌ TÊN LÃNH ĐẠO	CHỨC VỤ	SĐT
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh			02723826260
2	Sở Công thương tỉnh Tây Ninh			02723826336
3	Lực lượng Cảnh sát PCCC&CHCN			114
4	UBND Xã Bến Lức			0918787037
5	Trung tâm y tế khu vực Bến Lức			02723871480

5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải

➤ **Trang thiết bị, phương tiện ứng phó khi hệ thống xử lý nước thải bị sự cố:**

STT	Tên thiết bị/bể chứa	Số lượng	Kết cấu/kỹ thuật	Mục đích sử dụng
1	Bơm chìm	2	9 kW × 150 m ³ /h	Bơm nước thải từ bể sự cố về bể điều hoà sau khi sự cố được khắc phục
2	Bể sự cố	1	BTCT 15.000 m ³ , lót bạt phủ HPDE, phủ bê tông định hình	Lưu trữ nước thải khi hệ thống XLNT bị sự cố, hoặc chất lượng nước thải đầu vào quá xấu, vượt quá khả năng xử lý của hệ thống.

➤ **Trang thiết bị ứng phó khi bị rò rỉ, tràn đổ hoá chất:**

STT	Tên thiết bị/bể chứa	Số lượng	Kết cấu/kỹ thuật	Mục đích sử dụng
1	Bơm chìm hố pít	1	1 kW × 15 m ³ /h	Bơm hoá chất bị rò rỉ, tràn đổ về sử dụng lại hoặc thải bỏ
2	Khu vực lắp đặt các bồn chứa hoá chất	2	Xây dựng BTCT chống thấm, tường BTCT cao 70cm, phủ vật liệu FRP chống thấm và ăn mòn hoá chất	Bao bọc xung quanh các bồn chứa hoá chất. Khi bồn chứa bị vỡ, rò rỉ hoá chất thì sẽ được lưu chứa bên trong khu bao bọc, không bị rò rỉ ra ngoài môi trường

➤ **Trang thiết bị ứng phó khi bị sự cố cháy nổ:**

Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh – Long An được công an tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 189/TD – PCCC (PC66) ngày 20 tháng 09 năm 2010.

Bố trí 58 trụ chữa cháy dọc theo các tuyến đường giao thông nội bộ trong khu vực dự án, hệ thống đường ống chữa cháy được đấu nối với hệ thống PCCC của khu vực GD1.

Chủ đầu tư đã bố trí đầy đủ máy móc, thiết bị chữa cháy bao gồm: máy bơm nước chữa cháy, chuông báo cháy, bình chữa cháy cầm tay, ống dẫn nước, cát,... trang bị các thiết bị PCCC tại KCN được tổng hợp theo bảng sau:

Danh mục thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đặc trưng Kỹ thuật	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí thiết bị, phương tiện
1	Xe ô tô chữa	1	Nhãn hiệu: HINO FC9JETC Model: HHF – FT.40D	Mua mới 100% năm 2022	Nhà máy xử lý nước

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đặc trưng Kỹ thuật	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí thiết bị, phương tiện
	cháy		Dung tích nước: 3.800 L Dung tích Foam: 400L Xuất xưởng năm: 2022 trở về sau Cabin: Kép – 6 Chỗ ngồi Màu sơn: Màu đỏ Biển kiểm soát: 62C-170.76		thải
2	Xe ô tô chữa cháy ISUZU NQR75 HE5/HI H- FT26HF P	1	Bơm chữa cháy: HFP750 Dung tích H ₂ O: ~2.300L Dung tích Foam: ~300L Cabin đơn: 06 chỗ ngồi Xe chữa cháy xuất xưởng: 2025 trở về sau Màu sơn: Màu đỏ Biển kiểm soát: 70A-667.82	Mua mới 100% năm 2025	Nhà máy xử lý nước thải
3	Hệ thống báo cháy tự động: đầu dò khói Beam	1	Nơi sản xuất: UK. Ký hiệu: TandaTX71 30	Năm sản xuất: 2018	Nhà máy xử lý nước thải

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải KCN Phú An Thạnh

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đặc trưng Kỹ thuật	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí thiết bị, phương tiện
4	Bình bột chữa cháy	8	Khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 04 kg		Nhà máy xử lý nước thải
5	Bình khí chữa cháy	2			Nhà máy xử lý nước thải
6	Xéng	1			Khu vực chứa chất thải nguy hại
7	Phuy chứa cát	1			Khu vực chứa chất thải nguy hại

5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận

- Lực lượng quan sát, thông báo, báo động: sử dụng lực lượng tại chỗ, cụ thể là nhân viên vận hành nhà máy.
- Lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả:
 - + Lực lượng ứng phó tại chỗ : khi xảy ra sự cố, lực lượng tại chỗ (nhân viên vận hành nhà máy) phải báo ngay cho Trưởng bộ phận phụ trách, các lực lượng phòng ban liên quan để đưa ra biện pháp ứng phó kịp thời. Sử dụng bơm nước thải tại Hồ thu gom để bơm vào Bể sự cố có dung tích 15.000m³ để lưu chứa nước thải (khi HTXLNT bị sự cố); sử dụng tường bao phủ FRP khu hoá chất để

chống rò rỉ hoá chất ra ngoài môi trường (khi bồn chứa hoá chất bị rò rỉ); sử dụng các trụ cứu hoả, con lãn, dây chữa cháy có sẵn để dập tắt đám cháy (khi xảy ra sự cố cháy nổ).

+ Lực lượng tăng cường, phối hợp: Báo cáo Ban chỉ huy PCTT, Phòng cảnh sát PCCC và CNCH để được hỗ trợ kịp thời.

+ Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự khu vực sự cố: nhân viên, bảo vệ của KCN.

5.4. Tổ chức chỉ huy

➤ Vị trí chỉ huy thường xuyên

- Địa điểm: Ban điều hành KCN Phú An Thạnh.
- Thành phần: Ban Giám đốc, Trưởng bộ phận các phòng ban liên quan.
- Nhiệm vụ: Chỉ huy, điều hành, hỗ trợ các biện pháp khi xảy ra sự cố

➤ Vị trí chỉ huy tại hiện trường

- Địa điểm: Tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.
- Thành phần: Trưởng bộ phận môi trường, nhân viên vận hành, nhân viên bảo trì của nhà máy nơi xảy ra sự cố.
- Nhiệm vụ: kiểm tra, đánh giá sự cố, đưa ra giải pháp xử lý kịp thời tránh gây hậu quả nghiêm trọng.

5.5. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của cơ sở về ứng phó sự cố chất thải

➤ **Về phòng ngừa, ứng phó sự cố nước thải:** hàng tuần, nhân viên vận hành nhà máy xử lý nước thải sẽ thao tác vận hành thiết bị bơm, hồ sự cố 15.000m³ đảm bảo thiết bị luôn hoạt động an toàn, ổn định khi sự cố xảy ra bất ngờ. Hồ có thể lưu chứa lượng nước thải tối đa 3 ngày, đảm bảo cho quá trình xử lý sự cố.

➤ **Về phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn đổ hoá chất:** định kỳ hàng tuần kiểm tra bơm hố gom khu bồn chứa hoá chất luôn hoạt động ổn định, phòng ngừa sự cố bồn bể có thể thu gom bơm sử dụng lại hoặc chuyển về bể điều hoà để xử lý, đảm bảo lượng hoá chất không bị tràn đổ ra môi trường xung quanh.

Bên cạnh đó các đường ống truyền tải nước thải, hoá chất luôn được kiểm tra hàng ngày, luôn chuẩn bị sẵn phụ kiện, thiết bị thay thế ngay lập tức.